ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ YÊN MỸ	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 2815 /QĐ-CTUBND	*Yên Mỹ, ngày 29 tháng 9 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt dự án Cải tạo, mở rộng nghĩa trang thôn Cảnh Lâm

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ YÊN MỸ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Luật Xây dựng số 135/2025/QH15;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 206/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2026 Quy định chi tiết về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình; số 217/2026/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2026 Quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng; số 140/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ xây dựng; số 144/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 38/2026/QĐ-UBND ngày 09/7/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc Ban hành Quy định phân cấp, phân công nhiệm vụ trong quản lý hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Quyết định số 1749/QĐ-UBND ngày 23/6/2026 của UBND xã Yên Mỹ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Cải tạo, mở rộng nghĩa trang thôn Cảnh Lâm;

Căn cứ Thông báo số 1983/TB-UBND ngày 14/9/2026 của UBND xã Yên Mỹ chấp thuận Quy hoạch tổng mặt bằng dự án Cải tạo, mở rộng nghĩa trang thôn Cảnh Lâm;

Căn cứ hồ sơ Báo cáo kinh tế - kỹ thuật dự án Cải tạo, mở rộng nghĩa trang thôn Cảnh Lâm do Công ty TNHH thương mại và tư vấn xây dựng QNS lập;

Căn cứ Báo cáo thẩm tra số 21.9/ KQTT-HP ngày 21/9/2026 của Công ty TNHH xây dựng và tư vấn Hoàng Phúc về việc thẩm tra Báo cáo kinh tế - kỹ thuật dự án Cải tạo, mở rộng nghĩa trang thôn Cảnh Lâm;

Căn cứ Văn bản thẩm định số 417/KT ngày 28/9/2026 của Phòng Kinh tế xã Yên Mỹ về việc Thông báo kết quả thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật dự án Cải tạo, mở rộng nghĩa trang thôn Cảnh Lâm;

Theo đề nghị của Phòng Kinh tế tại Tờ trình số 287/TTr-KT ngày 29/9/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê phê duyệt dự án Cải tạo, mở rộng nghĩa trang thôn Cảnh Lâm với nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án: Cải tạo, mở rộng nghĩa trang thôn Cảnh Lâm.

2. Nhóm dự án, loại và cấp công trình chính của dự án: Dự án nhóm C; công trình hạ tầng kỹ thuật, cấp IV.

3. Mã định danh (nếu có):

4. Địa điểm xây dựng: Xã Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên.

5. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Yên Mỹ.

6. Chủ đầu tư: Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng xã Yên Mỹ.

Địa chỉ: xã Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên.

7. Nhà thầu tư vấn khảo sát, lập quy hoạch, lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật: Công ty TNHH thương mại và tư vấn xây dựng QNS. Mã số thuế 0901164010.

Nhà thầu thẩm tra Báo cáo kinh tế - kỹ thuật: Công ty TNHH xây dựng và tư vấn Hoàng Phúc. Mã số thuế: 0901173600.

8. Mục tiêu dự án:

Đầu tư xây dựng Cải tạo, mở rộng nghĩa trang thôn Cảnh Lâm góp phần hoàn thiện cơ sở hạ tầng của xã Yên Mỹ, đáp ứng việc an táng của nhân dân địa phương, tiết kiệm quỹ đất, đảm bảo về mặt mỹ quan và tránh được ô nhiễm môi trường. Nâng cao nhận thức của người dân và thể hiện sự quan tâm của chính quyền với việc chú trọng yếu tố văn minh và gìn giữ phong tục truyền thống của người Việt Nam.

9. Quy mô đầu tư và giải pháp kỹ thuật:

9.1. Quy mô đầu tư:

- Công trình hạ tầng kỹ thuật, cấp IV.
- Tổng diện tích khu đất xây dựng nghĩa trang khoảng 3,56ha.
- Giải phóng mặt bằng khoảng 0,44ha.
- San lấp phần diện tích khoảng 0,38ha.

9.2. Các giải pháp kỹ thuật:

a. San nền

- Diện tích san lấp khoảng 0,38ha.
- Diện tích san lấp cát: 2440,4 m2. Phần diện tích san lấp này trên phần diện tích đất hữu cơ, được san lấp bằng cát đen san nền đắp thành từng lớp, đầm chặt K=0,90, chiều dày san lấp trung bình H=0,6m-1,35m.
- Diện tích san lấp đất khu mộ hung táng có diện tích: 1353,6 m2. Chiều dày san lấp trung bình H=0,62m được san lấp bằng đất đắp từng lớp đất tận dụng từ các công tác đào đất, khối lượng thiếu được mua thêm đất san lấp.

b. Tuyến đường bê tông nội bộ:

- Bố trí các tuyến đường bê tông nội bộ rộng 3,0m phân chia phần diện tích san lấp thành các khu mộ cát táng và hung táng. Các tuyến đường bê tông nội bộ kết nối với các khu mộ hiện trạng có bề rộng 1,5-2,0m xen kẽ giữa các mộ.
- Đường bê tông được đổ trên nền cát san lấp có kết cấu mặt đường được gia cố lớp nền đường bằng cấp phối đá dăm dày 16cm, lớp nilong chống mất nước xi măng, bê tông mặt đường M250#, đá 1x2, dày 16cm.
- Hai bên đường được xây tường chắn dày 220 bằng gạch không nung, VXM M75#, trát VXM M75# dày 15 mặt ngoài và phía trên tường. Một số vị trí bên

đường được đắp lề đất, xây tường chắn bằng đá hộc tại vị trí giáp mương.

- Các tuyến đường bê tông kết nối với khu mộ hiện trạng được xây tường chắn hai bên dày 330 bằng gạch không nung, VXM M75# hai bên, có bố trí hệ giằng tường BTCT, dày 10cm.

- Xây dựng hố ga và rãnh thoát nước B300 dọc các tuyến đường thoát ra mương đất. Lắp đặt cống hộp BTCT đúc sẵn 1,2mx1,2m cho phần mương ngầm dưới khu sân các hạng mục phụ trợ.

- Hố ga, rãnh thoát nước xây gạch không nung, vxm M75#. Đáy rãnh, hố ga đổ bê tông M200#, đá 1x2. Lòng rãnh, hố ga láng trát VXM M75#. Tấm đan rãnh nước BTCT M250#, đá 1x2, nắp hố ga dùng loại Composite.

c. Nhà tiếp linh và thờ quan thần linh:

- Kích thước tim trục (7,78x9,90)m, chiều cao đỉnh mái khoảng 5,1m từ nền nhà, bậc tam cấp cao 0,45m.

- Kiến trúc phù hợp với công trình nghi lễ, các hoa văn trang trí bằng bê tông đúc sẵn, bệ thờ xây gạch, đắp VXM họa tiết trang trí.

- Phần móng: Sử dụng phương án móng băng BTCT mác 250#, đá 1x2. Bê tông lót móng M150#, đá 4x6, dày 100. Đáy móng gia cố bằng cọc tre dài 2,5m/cọc, mật độ 25 cọc/m2.

- Phần thân: Kết cấu cột, dầm, sàn mái BTCT M250#, đá 1x2. Khu bệ thờ xây gạch không nung 6,5x10,5x22,0cm VXM75#.

- Phần mái: Mái đổ BTCT M250#, đá 1x2, dày 10cm, dán ngói mũi hài 75 viên/m2 màu đỏ.

- Phần hoàn thiện: Tường, cột, dầm, trần nhà trát bằng VXM M75# dày 1,5 cm, lăn sơn hoàn thiện 02 nước lót + 01 nước phủ; Nền đổ bê tông mác 200# kết hợp đánh xoa nhẵn mặt, bậc tam cấp ốp gạch mũi đỏ 500x300mm;

d. Bể hóa vàng mã:

- Bể có kích thước (2x1,7)m, cao 2,8m. Bố trí các cửa hóa vàng mã, thoát nước và lỗ thoát khói.

- Móng xây gạch giật cấp VXM M75#. Tường xây gạch VXM M75#, trát hoàn thiện VXM M75#, dày 1.5cm, lăn sơn hoàn thiện.

- Giằng móng, tấm đan bằng BTCT M200#, đá 1x2.

e. Sân bê tông:

- Đổ bê tông phần diện tích sân quanh các hạng mục nghĩ lễ, phụ trợ có diện tích khoảng 557,63 m2 và phần sân làm bãi đỗ xe có diện tích khoảng140,25 m2.

- Kết cấu sân trên nền cát san lấp, lớp cấp phối đá dăm dày 20cm, đầm chặt k95, rải tấm nilong chống mất nước xi măng và đổ bê tông mặt sân M250#, đá 1x2, dày 10cm. Phần mặt sân được đánh bóng.

f. Giải phóng mặt bằng: Thực hiện theo quy định.

(Các nội dung chi tiết trong hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công kèm theo).

10. Số bước thiết kế, danh mục thiết kế chủ yếu.

a) Số bước thiết kế: 1 bước.

b) Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:

- TCVN 7957-2023 về Thoát nước, mạng lưới và công trình bên ngoài.
- QCVN 07:2023/BXD về hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật.
- TCVN 4447:2012 về Công tác đất - thi công và nghiệm thu.
- QCVN 01:2021/BXD về Quy hoạch xây dựng.
- TCVN 9398: 2012 Công tác trắc địa trong xây dựng công trình - Yêu cầu chung;
- TCVN 7957:2023 Thoát nước - Mạng lưới và công trình bên ngoài - Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 5574:2018 Thiết kế kết cấu bê tông và bê tông cốt thép;
- TCVN 5573:2011 Kết cấu gạch đá và gạch đá cốt thép - Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 4453-1995 Quy trình thi công và nghiệm thu kết cấu bê tông và bê tông cốt thép toàn khối;
- Các tiêu chuẩn và quy chuẩn khác có liên quan.

11. Tổng mức đầu tư xây dựng dự án: **8.193.000.000 đồng.**

(Bằng chữ: Tám tỷ, một trăm chín mươi ba triệu đồng chẵn./.).

Trong đó:

- Chi phí giải phóng mặt bằng	:	1.737.661.000	đồng;
- Chi phí xây dựng	:	5.320.369.000	đồng;
- Chi phí quản lý dự án	:	138.786.000	đồng;
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	:	639.353.000	đồng;
- Chi phí khác	:	130.929.000	đồng;
- Chi phí dự phòng	:	225.902.000	đồng.

12. Thời gian thực hiện: Năm 2026-2028.

13. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách xã và các nguồn vốn hỗ trợ hợp pháp khác.

14. Hình thức tổ chức quản lý dự án được áp dụng: Chủ đầu tư tổ chức quản lý dự án theo quy định.

Điều 2. Chủ đầu tư và các phòng, ngành, các đơn vị liên quan căn cứ nội dung được phê duyệt tại Điều 1, tổ chức triển khai các bước tiếp theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã; Trưởng phòng Kinh tế, Chủ đầu tư và các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:
- Như điều 3;
- Chủ tịch, PCT UBND xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Trịnh Hồng Tuyến